

Số: /BC-SKHCN

Ninh Thuận, ngày tháng 02 năm 2024

## BÁO CÁO

### Tình hình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024 của Sở Khoa học và Công nghệ

Căn cứ Thông tư 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ Tài chính Quy định tiêu chí đánh giá kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 279/STC-TTr ngày 22/01/2024 của Sở Tài chính về việc báo cáo kết quả thực hiện Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023;

Tiếp nhận Báo cáo của các đơn vị trực thuộc, Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp báo cáo kết quả, với những nội dung cụ thể như sau:

#### I. Tình hình thực hiện thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:

##### 1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức quán triệt triển khai thực hiện:

###### 1.1. Các văn bản chỉ đạo

- Luật Thực hành tiết kiệm chống lãng phí ngày 26/11/2013;
- Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;
- Thông tư số 188/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính về hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;
- Nghị quyết số 78/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;
- Quyết định số 106/QĐ-UBND ngày 31/01/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023;
- Kế hoạch số 310/KH-SKHCN ngày 01/3/2023 của Sở Khoa học và Công nghệ về thực hiện chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023.

## 1.2. Công tác tổ chức quán triệt, tuyên truyền về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn thực hiện, Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức quán triệt, tuyên truyền đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động trong toàn ngành, cụ thể:

- Hình thức tuyên truyền: Tuyên truyền tại các cuộc họp Chi bộ, họp giao ban cơ quan định kỳ; bằng văn bản sao gửi, TD- Office và trang Website của Sở.

- Nội dung tuyên truyền: Tuyên truyền các nội dung của Luật Thực hành tiết kiệm chống lãng phí; Nghị quyết số 78/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Quyết định số 106/QĐ-UBND ngày 31/01/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận; Kế hoạch số 310/KH-SKHCN ngày 01/3/2023 của Sở Khoa học và Công nghệ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Nhìn chung, công chức, viên chức, người lao động trong toàn ngành đều nhận thức đúng đắn và nghiêm túc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Định kỳ, các đơn vị trực thuộc Sở gửi báo cáo kết quả thực hiện thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, nhất là việc sử dụng ngân sách trong chi thường xuyên, mua sắm trang thiết bị, dự án đầu tư, tiến độ và thanh quyết toán trong xây dựng cơ bản theo đúng quy định.

## 2. Công tác rà soát, bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung ban hành các văn bản quy phạm pháp luật của Ngành:

Sở Khoa học và Công nghệ đã ban hành Kế hoạch số 28/KH-SKHCN ngày 09/01/2023 về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2023 thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ.

### II. Kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:

#### 1. Trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước:

Kinh phí tiết kiệm được trong toàn ngành thông qua khoản chi hành chính do đơn vị đã xây dựng phương án khoản chi phù hợp với tình hình thực tế và kinh phí từ tiết kiệm chi cải cách tiền lương. Trong năm 2023, thực hiện tiết kiệm với tổng kinh phí 2.892.493.227 đồng, cụ thể:

- Tiết kiệm từ 10% kinh phí cải cách tiền lương thực hiện nhiệm vụ không tự chủ: 4.270.000 đồng (Văn phòng Sở: 3.540.000 đồng; Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng: 730.000 đồng);

- Tiết kiệm từ 10% kinh phí cải cách tiền lương kinh phí sự nghiệp khoa học công nghệ: 2.667.800.000 đồng (Văn phòng Sở);

- Tiết kiệm 10% kinh phí cải cách tiền lương chi quản lý hành chính: 56.900.000 đồng (Văn phòng Sở: 37.700.000 đồng; Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng: 19.200.000 đồng);

- Tiết kiệm kinh phí chi quản lý hành chính để chi thu nhập tăng thêm cho công chức: 154.819.392 đồng (Văn phòng Sở: 96.306.248 đồng, trong đó: Chi thu nhập tăng thêm 40.000.000 đồng, số chuyển sang năm 2024 là 56.306.248 đồng; Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng: 58.513.144 đồng chi thu nhập tăng thêm);

- Tiết kiệm 40% CCTL từ nguồn thu dịch vụ là 8.703.835 đồng (Trung tâm Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng: 2.000.000 đồng; Trung tâm Thông tin- Ứng dụng tiên bộ KHCN: 6.703.835 đồng).

## **2. Về phương tiện đi lại:**

Sở Khoa học và Công nghệ đã chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện nghiêm Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị; Việc mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng phương tiện đi lại, phương tiện, thiết bị làm việc, phương tiện thông tin liên lạc đảm bảo đúng đối tượng, phục vụ thiết thực cho công việc, đúng định mức, chế độ quy định. Trong mua sắm luôn có kế hoạch cụ thể và được cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt; các đơn vị có phương tiện đi lại đều ban hành quy chế quản lý, sử dụng phương tiện một cách có hiệu quả, đảm bảo tiết kiệm nhiên liệu; Trong năm 2023, không có đơn vị được trang bị mới phương tiện đi lại phục vụ công tác.

## **3. Tiết kiệm chống lãng phí trong sử dụng điện, điện thoại, Văn phòng phẩm, nhiên liệu, công tác phí, tiếp khách, hội nghị:**

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 19/2009/CT-TTg ngày 2/6/2005 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện tiết kiệm điện. Các đơn vị đã xây dựng quy chế Chi tiêu nội bộ và được thông qua tại Hội nghị công chức, viên chức và người lao động ngay từ đầu năm. Trong đó, đã xây dựng được định mức tiết kiệm điện và triển khai đến toàn thể công chức, viên chức và người lao động nhằm nêu cao ý thức trong việc sử dụng điện phục vụ công tác; hết giờ làm việc đều phải tắt hết các thiết bị điện có sử dụng điện.

Hầu hết các đơn vị sử dụng điện thoại, văn phòng phẩm, nhiên liệu, công tác phí, hội nghị, tiếp khách... trên tinh thần hết sức tiết kiệm, chỉ sử dụng vào công việc của cơ quan, không có trường hợp nào sử dụng cho mục đích cá nhân.

## **4. Tình hình tiết kiệm trong quá trình sử dụng trụ sở, quản lý đất đai và tài nguyên thiên nhiên:**

Các đơn vị được giao nhiệm quản lý, sử dụng trụ sở, đất đai đều đảm bảo đúng mục đích, không sử dụng sai quy định trong quản lý, sử dụng đất đai.

## **5. Tiết kiệm kinh phí chương trình mục tiêu:**

Năm 2023, Sở Khoa học và Công nghệ không được cấp kinh phí thực hiện các Chương trình mục tiêu.

## **6. Quản lý, sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản:**

Năm 2023, Sở Khoa học và Công nghệ không được cấp kinh phí đầu tư xây dựng cơ bản.

## **7. Về công tác thanh tra, kiểm tra tiết kiệm chống lãng phí:**

Công tác thanh, kiểm tra năm 2023 của Sở Khoa học và Công nghệ được thực hiện theo Quyết định số 182/QĐ-SKHHCN ngày 01/12/2022 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ ban hành kế hoạch công tác thanh tra năm 2023. Tổng số cuộc thanh tra 08 cuộc (*Thanh tra hành chính: 02 cuộc; Thanh tra chuyên ngành: 06 cuộc*); Nội dung thanh, kiểm tra tập trung vào một số nội dung như: việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ; thực hiện quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng; việc chấp hành các quy định của pháp luật về lĩnh vực khoa học và công nghệ... Trong đó lồng ghép các nội dung về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (không tổ chức cuộc thanh tra riêng về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí). Trong năm 2023, không phát hiện có đơn vị nào vi phạm trong lĩnh vực thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

## **8. Về thực hiện các quy định về công khai trong các lĩnh vực quản lý:**

Toàn bộ các đơn vị trực thuộc và Văn phòng Sở đã thực hiện việc công khai tài chính đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động về số kinh phí được quyết toán năm trước và số dự toán năm nay. Hình thức, nội dung, thời gian công khai đều thực hiện theo đúng các quy định. Công khai kịp thời các chế độ, chính sách liên quan đến quyền lợi chính đáng của công chức, viên chức, người lao động như công tác quy hoạch, bổ nhiệm, đào tạo cán bộ, công tác thi đua khen thưởng, tình hình thực hiện nhiệm vụ chính trị, các chỉ tiêu, kế hoạch hàng tháng, quý, năm của ngành.

## **9. Về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sản xuất và tiêu dùng của cán bộ công chức, viên chức do đơn vị quản lý:**

Hầu hết công chức, viên chức, người lao động trong ngành đã tự giác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sản xuất và tiêu dùng; thường xuyên tham gia cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, xây dựng gia đình văn hóa; thực hiện “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” do địa phương nơi cư trú vận động.

## **10. Về thực hiện trong tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ (biên chế hành chính, biên chế sự nghiệp):**

Thực hiện công văn số 1512/UBND-VXNV ngày 18/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Thuận về việc đẩy mạnh quản lý, sử dụng và thực hiện tinh giản biên chế thông qua kết quả đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức năm 2023, Sở Khoa học và Công nghệ đã ban hành Đề án số 695/ĐA-SKHHCN ngày 09/5/2023 về tinh giản biên chế 6 tháng đầu năm 2023; đồng thời, trình Sở Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt đề án trên đối với 01 công chức thuộc

đối tượng tinh giản biên chế theo Nghị định số 143/NĐ-CP ngày 10/12/2020 Chính phủ (chính sách áp dụng: Nghỉ hưu trước tuổi).

### **III. Đánh giá chung:**

Công tác THPTK, CLP tại Sở Khoa học và Công nghệ thời gian qua đã có chuyển biến tích cực; nhận thức của công chức, viên chức, người lao động về tầm quan trọng của công tác THPTK, CLP được nâng cao; các chính sách tiết kiệm trong chỉ tiêu được các đơn vị và cá nhân trong ngành hưởng ứng tích cực; tinh thần trách nhiệm của Thủ trưởng các đơn vị đối với công tác THPTK, CLP ngày càng nâng cao, đã chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch THPTK, CLP; thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chính sách chế độ trong quy chế chỉ tiêu nội bộ của từng đơn vị đúng theo quy định.

### **IV. Phương hướng nhiệm vụ năm 2024:**

1. Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức trong THPTK, CLP của công chức, viên chức và người lao động trong ngành; Thường xuyên tổ chức học tập, nghiên cứu, quán triệt Luật THPTK CLP đến toàn thể công chức, viên chức và người lao động, đề đưa Luật THPTK CLP đi vào cuộc sống; Đưa chương trình hành động của Chính phủ, chương trình THPTK CLP của mỗi cấp, mỗi ngành và của cơ quan, đơn vị đến từng công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý nhằm tăng cường hiểu biết pháp luật, nâng cao nhận thức, có những hành động, việc làm cụ thể tạo chuyển biến thực sự trong lề lối làm việc và THPTK CLP.

2. Chỉ đạo thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, bảo đảm công khai, minh bạch các hoạt động tài chính, quản lý sử dụng tài sản công trong đơn vị; Xây dựng Quy chế Chỉ tiêu nội bộ, đưa ra các biện pháp tiết kiệm, CLP trong sử dụng kinh phí nhằm tăng thu nhập cải thiện đời sống của công chức, viên chức và người lao động; Trong quản lý, sử dụng tài sản công, phải xây dựng Quy chế Quản lý, sử dụng tài sản công; Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định đảm bảo tiết kiệm, công khai, hiệu quả; Xác định công năng sử dụng của tài sản để trang bị cho nhiều đối tượng dùng chung phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thực tế.

3. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện kiểm tra việc thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí tại các đơn vị trực thuộc. Nhằm phát hiện kịp thời những vi phạm và xử lý các trường hợp gây thất thoát, lãng phí.

4. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, phòng chống tham nhũng và cải cách hành chính tại các đơn vị trực thuộc, qua đó góp phần xây dựng và thực hiện Chương trình THPTK, CLP.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024 của Sở Khoa học và Công nghệ, báo Sở Tài chính tổng hợp./.

*Đính kèm:*

*- Phụ lục 02 Thông tư số 188/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính.*

- Phụ lục 01A, 01B Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ Tài chính.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Tài chính;
- Đơn vị trực thuộc Sở;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu VT, VP.

**GIÁM ĐỐC**

**Lê Tiến Dũng**